

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 128/2024/DS-ST  
Ngày 24-6-2024  
V/v tranh chấp hợp đồng vay  
tài sản.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Văn Thị Vẹn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Minh Út

Ông Nguyễn Ngọc Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Bảo Trân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 576/2023/TLST-DS ngày 11/12/2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Hồng Thị X, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Ông Hồ Văn H (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 11 năm 2023 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa ông Nguyễn Việt S trình bày:

Ngày 13/02/2020, bà Hồng Thị X có vay của ông số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 20%/năm (1,66%/tháng) nhưng tại biên nhận chỉ ghi lãi suất tự thỏa thuận. Khi nhận tiền bà Hồng Thị X có ký tên xác nhận tại biên nhận nợ ngày 13/02/2020 tại phần người nợ và tự viết nội dung “tôi có nhận 6.000.000 đồng”, thỏa thuận thời gian thanh toán là ngày 13/3/2020, từ khi nợ đến nay bà X không trả tiền vốn và lãi cho ông. Do bà Hồng Thị X và ông Hồ Văn H là vợ chồng nên nay ông yêu cầu bà Hồng Thị X và ông Hồ Văn H trả số tiền vốn vay còn nợ là 6.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo thỏa thuận là 1,66%/tháng kể từ ngày vay là ngày 13/02/2020 đến ngày xét xử vụ án là ngày 24/6/2024.

Ông Nguyễn Việt S xác định, đối với ông Trần Văn Ph có ký tên trong biên nhận nợ ngày 13/02/2020 nhưng ông Ph không phải là người vay nợ nên ông không yêu cầu ông Ph liên đới trả nợ.

Bà Hồng Thị X, ông Hồ Văn H và ông Trần Văn Ph được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện bà Hồng Thị X, ông Hồ Văn H yêu cầu trả tiền nợ vay nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Hồng Thị X, ông Hồ Văn H cư trú tại khóm B, thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Hồng Thị X, ông Hồ Văn H và ông Trần Văn Ph được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Ông Nguyễn Việt S xác định bà Hồng Thị X, ông Hồ Văn H có vay 6.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, ông Nguyễn Việt S cung cấp biên nhận nợ ngày 13/02/2020 có bà Hồng Thị X ký và viết nội dung dưới phần người nhận “Tôi có nhận 6.000.000 đồng”. Quá trình giải quyết vụ án, bà Hồng Thị X không có ý kiến phản đối, phản bác về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông S cung cấp, cũng không có yêu cầu phản tố. Từ đó, có đủ cơ sở xác định bà Hồng Thị X có vay và còn nợ của ông S 6.000.000 đồng là có căn cứ. Kể từ ngày 13/3/2020, bà Hồng Thị X không thanh toán tiền lãi và không trả tiền vốn đúng thời gian thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó ông S yêu cầu bà Hồng Thị X phải trả lãi suất theo thỏa thuận 20%/năm tức 1,66%/tháng

kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ là ngày 13/02/2020 đến ngày xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định: “*Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực*”.

Thời gian vi phạm nghĩa vụ là từ ngày 13/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 24/6/2024 là 52 tháng 11 ngày: 6.000.000 đồng x 1,66% x 52 tháng 11 ngày = 5.215.500 đồng. Tổng tiền vốn và lãi là 11.215.500 đồng.

[4] Ông Hồ Văn H là chồng của bà Hồng Thị X, việc vay nợ thực hiện trong thời kỳ hôn nhân nên ông Nguyễn Việt S yêu cầu ông Hồ Văn H và bà Hồng Thị X liên đới nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ.

[5] Ông Nguyễn Việt S xác định ông Trần Văn Ph có ký tên tại biên nhận nợ ngày 13/02/2020 tại phần người nợ, nhưng ông Trần Văn Ph không vay tiền nên ông không yêu cầu ông Trần Văn Ph liên đới cùng bà Hồng Thị X và ông Hồ Văn H trả nợ, do đó không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên ông Nguyễn Việt S được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí, ông Hồ Văn H và bà Hồng Thị X phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Hồ Văn H và bà Hồng Thị X liên đới nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền nợ vay vốn và lãi là 11.215.500 (mười một triệu hai trăm mười lăm nghìn năm trăm) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Hồ Văn H và bà Hồng Thị X phải chịu 560.775 đồng. Ông Nguyễn Việt S đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003094 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả toàn bộ cho ông Nguyễn Việt S 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Thị Vẹn**